

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Số tiền	<i>Trong đó: Chi giáo dục, đào tạo</i>	
			Ôn thi lớp 9	Bồi dưỡng học sinh giỏi
	TỔNG	165.419.000	56.095.000	109.324.000
1	Trường TH&THCS Hà Sen	18.991.000	7.583.000	11.408.000
2	Trường TH&THCS Xuân Đám	7.531.000	5.462.000	2.069.000
3	Trường TH&THCS Phù Long	13.777.000		13.777.000
4	Trường TH&THCS Gia Luận	2.377.000		2.377.000
5	Trường TH&THCS Văn Phong	5.132.000	2.429.000	2.703.000
6	Trường TH&THCS Nghĩa Lộ	25.357.000	11.251.000	14.106.000
7	Trường TH&THCS Hoàng Châu	4.465.000		4.465.000
8	Trường TH&THCS Đoàn Đức Thái	22.010.000	11.635.000	10.375.000
9	Trường THCS Thị trấn Cát Bà	65.779.000	17.735.000	48.044.000

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mã QHNS	Mã nguồn NS	Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền
1	Trường TH&THCS Hà Sen	1045607	12	822	070	073	Kinh phí hỗ trợ ôn thi lớp 9 và bồi dưỡng học sinh giỏi (dạy 02 buổi/ngày) năm 2025	18.991.000
Tổng								18.991.000

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mã QHNS	Mã nguồn NS	Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền
2	Trường TH&THCS Xuân Đám	1045608	12	822	070	073	Kinh phí hỗ trợ ôn thi lớp 9 và bồi dưỡng học sinh giỏi (dạy 02 buổi/ngày) năm 2025	7.531.000
Tổng								7.531.000

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mã QHNS	Mã nguồn NS	Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền
3	Trường TH&THCS Phù Long	1045601	12	822	070	073	Kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng học sinh giỏi (dạy 02 buổi/ngày) năm 2025	13.777.000
Tổng								13.777.000

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mã QHNS	Mã nguồn NS	Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền
4	Trường TH&THCS Gia Luận	1045606	12	822	070	073	Kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng học sinh giỏi (dạy 02 buổi/ngày) năm 2025	2.377.000
Tổng								2.377.000

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mã QHNS	Mã nguồn NS	Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền
5	Trường TH&THCS Văn Phong	1045612	12	822	070	073	Kinh phí hỗ trợ ôn thi lớp 9 và bồi dưỡng học sinh giỏi (dạy 02 buổi/ngày) năm 2025	5.132.000
Tổng								5.132.000

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mã QHNS	Mã nguồn NS	Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền
6	Trường TH&THCS Nghĩa Lộ	1045610	12	822	070	073	Kinh phí hỗ trợ ôn thi lớp 9 và bồi dưỡng học sinh giỏi (dạy 02 buổi/ngày) năm 2025	25.357.000
Tổng								25.357.000

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mã QHNS	Mã nguồn NS	Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền
7	Trường TH&THCS Hoàng Châu	1046741	12	822	070	073	Kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng học sinh giỏi (dạy 02 buổi/ngày) năm 2025	4.465.000
Tổng								4.465.000

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mã QHNS	Mã nguồn NS	Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền
8	Trường TH&THCS Đoàn Đức Thái	1134363	12	822	070	073	Kinh phí hỗ trợ ôn thi lớp 9 và bồi dưỡng học sinh giỏi (dạy 02 buổi/ngày) năm 2025	22.010.000
Tổng								22.010.000

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Mã QHNS	Mã nguồn NS	Chương	Loại	Khoản	Nội dung	Số tiền
9	Trường THCS Thị trấn Cát Bà	1082641	12	822	070	073	Kinh phí hỗ trợ ôn thi lớp 9 và bồi dưỡng học sinh giỏi (dạy 02 buổi/ngày) năm 2025	65.779.000
Tổng								65.779.000